

## KINH ĐẠI BẢO TÍCH

### QUYỂN 93

*Hán dịch: Đời Hậu Tần, Tam tạng Pháp sư Cưu-ma-la-thập.*

#### Pháp hội 26: BỒ-TÁT THIỆN TÝ (Phần 1)

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật tại vườn trúc Ca-lan-đà, nơi thành Vương xá. Bấy giờ có Đại Bồ-tát tên Thiện Tý đến chỗ Đức Phật, đầu mặt lay xuống ngay chân Phật, rồi ngồi qua một bên.

Phật bảo Bồ-tát Thiện Tý:

–Này thiện nam! Sáu pháp Ba-la-mật-đa này, Bồ-tát phải nên có đủ: Bố thí ba-la-mật-đa, Trì giới ba-la-mật-đa, Nhẫn nhục ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Thiền định ba-la-mật-đa và Bát-nhã ba-la-mật-đa. Này Thiện Tý! Thế nào là Bồ-tát thực hành trọn vẹn Bố thí ba-la-mật-đa?

Này Thiện Tý! Bồ-tát ở trong xóm làng, cầu tài bằng chánh mệnh, không cầu bằng tà mệnh, tùy thuận chẳng nghịch. Bồ-tát không bắt ép chúng sinh để cầu tài vật mà hành Bố thí. Bồ-tát hành Bố thí chẳng phải vì cung kính cúng dường hay vì lợi dưỡng... Chẳng phải vì e dè sợ sệt, không vì quả báo, không vì sinh lên cõi trời, cũng chẳng do đua nịnh. Đối với những ai phá giới, Bồ-tát không nêu lên chỉ trích. Những ai được Bồ-tát biết hay không biết, đối với những người như vậy, Bồ-tát đều ứng xử với tâm bình đẳng, cung kính cúng dường, ca ngợi bằng tấm lòng trân trọng. Cũng vậy, đối với người trì giới hay phá giới, dù thân hay không thân, dù biết hay chẳng biết, dù oán hay không oán, Bồ-tát luôn lấy lòng ái kính thâm sâu, mến yêu tin tưởng. Những gì được sở hữu của Bồ-tát ấy, luôn là sự bố thí đúng như cần thiết. Có ít thì ít, có nhiều thì nhiều, có thô thì thô, có tế thì tế, có diệu thì diệu, có chẳng diệu thì chẳng diệu. Hoặc đem đồ ăn đồ dùng ngon ngọt giá trị trăm ngàn bố thí cho người, hoặc một phần mười sáu của một tiền đem thí cho người, lòng Bồ-tát hoan hỷ đồng đều không sai khác.

Này thiện nam! Bồ-tát ấy đối với những kẻ hành khát, người cần ăn thì cho món ăn vì đầy sức Nhất thiết trí. Người cần uống thì cho thức uống vì đầy đủ năng lực dứt trừ sự khát ái của chúng sinh. Người cần y phục thì cho y phục, vì được y phục tâm quý vô thượng. Người cần xe cộ thì cho xe cộ, vì được Bồ-tát thừa, Phật thừa. Người cần hương thơm thì cho hương thơm, vì được hương Trì giới Chánh giác. Người cần hoa đẹp thì cho hoa đẹp, vì được hoa bầy Giác chi của Như Lai. Người cần hương bột thì cho hương bột, vì được hương diệt trừ tất cả đều bất thiện cho chúng sinh. Người cầu hương xoa thì cho hương xoa, vì được thân giới hương viên mãn. Người cần dù thì cho dù, vì dứt trừ được lửa phiền não cho chúng sinh. Người cần dép giày thì cho giày dép vì thọ vui Trí tuệ vô lượng. Người cần giường nằm thì cho giường nằm, vì khiến chúng sinh được sức khoái lạc của giường nằm Đế Thích, Phạm vương và chư Thánh. Người cần chỗ ngồi thì cho chỗ ngồi, vì ngồi được chỗ ngồi ở dưới cội Bồ-đề mà các ma kết sử chẳng phá hoại hay nhiều loạn được. Người cần nhà thì cho nhà, vì khiến chúng sinh được nơi che chở không bị kinh sợ mà được sức vô ngã. Đem vườn tược, đền miếu tốt đẹp cúng dường cho Phật

và chư Tăng vì được sức thiên định tịch tĩnh cao tột, đem các loại đồ cúng vi diệu trang nghiêm tháp miếu Phật vì được sức Đại tượng phu có đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp. Tháp đèn sáng trong tháp Phật hoặc nơi đường tối vì được Phật nhãn soi sáng vô lượng, đem những kỹ nhạc cúng dường Tam bảo vì được Thiên nhĩ vô lượng. Đem y bát bố thí vì được Trì giới đoan nghiêm vô thượng. Đem quạt và chậu rửa tắm cho người, vì khiến chúng sinh được mát mẻ trong sạch. Đem giấy viết mực và tòa cao cho vì được trí tuệ lớn vô thượng. Đem thuốc cho người bệnh vì trừ bệnh kết sử cho chúng sinh. Đem ruộng đất cho người khiến chúng sinh được thế giới cam lộ của Tam thừa. Xây tạo tháp và hình tượng vì khiến chúng sinh nghe chánh pháp, có bao nhiêu đồ vật mau đem cho người vì được sức thần thông mau lẹ. Bố thí thanh tịnh vì ở trong đạo vô thượng không bị gây khó dễ. Luôn bố thí không ngừng vì được sức biện tài vô ngại chẳng dứt, tùy ý bố thí vì khiến chúng sinh được sức đại Bi, chẳng bức người lấy của rồi đem dùng bố thí vì khiến các ma ngoại đạo chẳng hoại loạn được mà tự nhiên đắc thành đạo Vô thượng.

Muốn bố thí, Bồ-tát phải nên đứng như pháp mà hành Bố thí như đã được nói ở trên. Nếu không có tài vật, Bồ-tát nên sinh lòng bố thí, muốn được khai thị cho tất cả vô lượng, vô biên chúng sinh, có sức hay không có sức, bố thí như trên là hạnh lành, là diệu thắng của ta, là bảo vật của ta hay khiến tất cả chúng sinh đều được thành tựu mọi sự khoái lạc thế gian. Đó là được niềm vui hòa hợp hay xả bỏ tất cả, không có hồ nghi, bao nhiêu nguyện cầu đều được thành tựu, được hạnh an lạc.

Nếu các chúng sinh ở trong thế gian này hy vọng được những vật cần dùng, ta sẽ cho họ đầy đủ, vàng bạc, trân bảo, y phục, tiền của chất cao như núi, đồ ăn thức uống như biển cả vô lượng, vô biên.

Trong ngày đêm sáu thời, Bồ-tát ấy đem công đức phước báo do mình tài thí, pháp thí đã được nguyện cùng chung với tất cả chúng sinh, khiến quá khứ, vị lai, hiện tại tất cả chúng sinh có hạnh nghiệp đều được sinh thế giới vi diệu và được niềm vui xuất thế.

Mặc dù Bồ-tát ấy làm bố thí như vậy mà hoàn toàn chẳng mong cầu phước báo cho mình, khai thị phước tiện như vậy để giáo hóa chúng sinh vào pháp lành.

Lúc bố thí, Bồ-tát ấy nguyện cho chúng sinh được độ, được giải thoát vì đắc Nhất thiết trí, đầy đủ tất cả pháp Phật. Hoặc sau khi bố thí rồi cũng nguyện cho chúng sinh được độ, được giải thoát vì đắc Nhất thiết trí đầy đủ tất cả Phật pháp.

Bố thí như vậy, nếu không đủ sức thì không thể học như vậy, không thể xả tài vật, Bồ-tát nên suy nghĩ: “Nay ta phải siêng năng tinh tấn thêm, dần dần sẽ dứt trừ những cấu uế tham lam bồn sển, ta phải siêng tinh tấn thêm, dần dần học xả thí tài vật cũng thường khiến tâm bố thí của ta thêm rộng lớn, hoàn toàn không lười biếng lui sụt, lòng thường hoan hỷ.”

Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, niệm tâm Bồ-đề, tu tâm Bồ-đề, hy vọng Bồ-đề, nguyện cầu Bồ-đề như vậy.

Đây gọi là Bồ-tát vô lượng, vô số đại thí đại Xả, đại xuất ly. Vì sao? Vì bố thí như vậy, trong các thứ bố thí là thù thắng đệ nhất, khiến đời vị lai ở trong tất cả chúng sinh thế gian, ta sẽ làm mưa pháp vũ, mưa cam lộ, bố thí mưa pháp, thí mưa cam lộ, xuất mưa pháp, xuất mưa cam lộ.

Này Thiện Tỷ! Thực hiện bố thí như vậy Đại Bồ-tát chẳng những không cho là khó mà còn lấy làm vui, mau đầy đủ Bố thí ba-la-mật-đa.

Thiện nam, Bồ-tát chẳng thể tự mình đem thân thể tay chân thịt xương mà bố thí

cho người đến xin, hoặc tự cắt hay bảo người cắt. Vì sao? Vì nếu thành nghiệp ấy thì sẽ khiến người đến xin kia thọ vô lượng tội nơi đại địa ngục. Đại Bồ-tát chẳng nên tự tiếc thân thể tay chân. Vì sao? Vì muốn khiến người đến xin xa rời nghiệp bất thiện rộng lớn vậy.

Nếu có người xin, đến Bồ-tát cầu thức ăn đồ dùng, nếu mình không có, Bồ-tát chẳng nên ép bức cha mẹ vợ con quyến thuộc thân thích tội tử để lấy tài vật khiến họ thêm nghèo thiếu, rồi đem bố thí. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ao ước thực hành tâm đại Từ bi bình đẳng đối với tất cả chúng sinh. Nếu Đại Bồ-tát không ép buộc cha mẹ, vợ con quyến thuộc, thân thích, tội tử mà đem tài vật cúng dường như pháp, thì bấy giờ Bồ-tát ở trong chúng sinh được tâm Từ bi.

Thiện nam, Bồ-tát không nên có lòng bõn sẻn với chúng sinh khác, bức ép chúng sinh khác để lấy tài vật bố thí, việc làm này chẳng được chư Phật khen ngợi, huống là tự cắt từng thớ thịt trên thân mình để thí cho người. Đây gọi là Bồ-tát đầy đủ Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Thiện Tý! Thế nào là Đại Bồ-tát đầy đủ Trì giới ba-la-mật-đa? Này Thiện Tý! Đối với tất cả chúng sinh, cho đến trọn đời, Bồ-tát tự không sát sinh dạy người không sát sinh và nguyện không sát sinh; tự không trộm cướp dạy người không trộm cướp và nguyện chẳng trộm cướp; tự không tà dâm dạy người không tà dâm, nguyện không tà dâm, tự không vọng ngữ, dạy người không vọng ngữ, nguyện không vọng ngữ; tự không uống rượu, dạy người không uống rượu, nguyện không uống rượu. Trong năm giới ấy Bồ-tát kiên trì chuyên niệm chẳng trễ, chẳng thiếu, siêng năng tinh tấn. Như vậy, Bồ-tát sẽ vĩnh viễn không còn sợ hãi bị người khác bắt trói, giam nhốt cầm tù đánh đập khảo hình. Cho đến nói dối, nói lời thêu dệt, nói hai lưỡi, nói lời các cũng đều như vậy.

Bồ-tát suy nghĩ: “Với tất cả chúng sinh, ta phải thương nhớ họ như cha mẹ thương nhớ con một. Nếu cha mẹ ta dùng các hình cụ gây khổ như cung tên, dao gậy để giết hại ta, ta trọn đời chẳng sinh báo oán. Ta đối với tất cả chúng sinh phải như cha mẹ thương nhớ đứa con duy nhất. Ví như cha mẹ, vợ con ly biệt đã lâu, một mai gặp mặt thì lòng vui mừng hơn hở vô lượng, Bồ-tát thấy chúng sinh, lòng Bồ-tát cũng vui mừng như vậy.”

Bồ-tát trì giới không sát sinh, vì muốn khiến chúng sinh được an trú giới không sát sinh như bậc Vô học. Bồ-tát trì giới không trộm cắp vì muốn chúng sinh được an trú giới không trộm cắp như bậc Vô học. Bồ-tát trì giới không dâm dục vì muốn chúng sinh được an trú giới không dâm dục như bậc Vô học. Bồ-tát trì giới không nói dối vì muốn chúng sinh an trú lời nói thật, như bậc Vô học. Bồ-tát trì giới không uống rượu vì muốn chúng sinh được an trú giới không uống rượu như bậc Vô học. Bồ-tát trì giới không sợ hãi vì muốn được thành Kim cang định. Bồ-tát trì giới không bắt trói vì muốn chúng sinh dứt mọi sự ràng buộc của các kết sử. Bồ-tát trì giới không nhốt tù vì muốn chúng sinh ra khỏi năm đường. Bồ-tát trì giới không đánh đập vì muốn xa rời sự nhiễu loạn của các ma kết sử để được pháp định. Bồ-tát trì giới chẳng khảo hình vì khiến thân, khẩu, ý được nghiệp chẳng còn phải ràng buộc. Bồ-tát trì giới không nói hai lưỡi vì được chúng hòa hợp chẳng hoại. Bồ-tát trì giới không nói lời thô ác vì được năm thứ Phạm âm thanh. Bồ-tát trì giới không nói lời hoa mỹ vì muốn được phát ngôn thuyết pháp không chướng ngại. Bồ-tát trì giới tìm cầu sự sợ chết của chúng sinh vì khiến chúng sinh thoát ly, sinh, già, bệnh, chết, sâu bi, khổ ưu não không còn sợ hãi. Bồ-tát trì giới yêu thích

gìn giữ tài vật người khác chẳng cho rớt mất vì được định giác ngộ Bồ-đề. Nếu có vợ con phụ nữ của chúng sinh khác bị bắt bớ, thì Bồ-tát cứu thoát họ để được định không thiếu pháp. Bồ-tát khuyên người buông thả vì được tâm tự tại. Bồ-tát hoặc tự mình phóng xả hay khuyên người phóng xả vì ngồi dưới gốc Bồ-đề phá hoại tất cả ma kết sử.

Thấy chúng sinh bị tù ngục, Bồ-tát hoặc tự phóng thích hay khuyên người phóng thích vì được tâm tự tại không chướng ngại. Thấy chúng sinh sẽ bị đánh đập. Bồ-tát tự mình phóng thích hay khuyên người phóng thích được bốn Vô sở úy. Thấy chúng sinh bị khảo hình, Bồ-tát hoặc tự mình phóng thích hay khuyên người phóng thích vì được bốn thứ Pháp thân. Bồ-tát trì giới không nói dối vì ngồi tòa Sư tử nơi cõi Bồ-đề, khiến tất cả các ma kết sử không nhiều loạn được mà đắc pháp định. Bồ-tát giải hòa đấu tranh, sinh tâm hoan hỷ vì được đại Thánh chúng chẳng chỉ trích. Bồ-tát trì giới nói lời ngon ngọt vì muốn chúng sinh tai nghe những lời tốt, tâm sinh vui mừng ưa thích. Bồ-tát thuận theo lời triều mến để nói, vì muốn lời nói không hư dối. Bồ-tát trì giới nói lời ca ngợi chư Phật, vì được oai đức Thánh nhân thành tựu đại chúng. Bồ-tát thọ trì, trong ba thời, năm vóc quy mạng hết thấy vô lượng, vô biên chư Phật, Pháp, Tăng và Bồ-tát giới trong ba đời, vì được ngồi tòa Sư tử nơi cõi Bồ-đề không thể phá hoại, chuyên an trú tín, tinh tấn, chánh niệm, thiền định và trí tuệ, đắc được pháp định.

Bồ-tát thọ trì giới, trong ba thời, quét dọn, nhiều tháp vì được đầy đủ tất cả Phật pháp. Bồ-tát thọ trì giới, tán thán pháp Phật, vì được chuyển pháp luân vô thượng. Bồ-tát thọ trì giới tán thán Tăng, vì được đại chúng nhiều quanh. Bồ-tát thọ trì giới ba thời quy y Tam bảo, vì muốn khiến tất cả chúng sinh được quy y vô thượng. Bồ-tát thọ trì giới trong ba thời, nguyện cho tất cả thế gian thường có Phật, Pháp, Tăng và Bồ-tát Tăng chẳng lúc nào không, vì muốn được vui Vô thượng Bồ-đề. Bồ-tát thọ trì giới trong ba thời khuyên thỉnh tất cả chư Phật, thuyết tất cả pháp vì được ở mười chỗ mưa pháp vũ. Bồ-tát thọ trì giới trong ba thời sám hối các tội, trừ bỏ các thứ ô uế, dứt trừ tất cả tập khí ái nhiễm. Bồ-tát thọ trì giới trong ba thời hòa hợp tất cả căn lành, khiến tất cả Ba-la-mật-đa đều đầy đủ. Bồ-tát thọ trì giới trong ba thời tưởng nhớ bao nhiêu điều nguyện tốt lành của chư Phật, Thanh văn, Duyên giác và Thánh chúng Bồ-tát cho dưới đến sáu đường chúng sinh, suốt ba đời khắp tất cả mọi nơi mọi chỗ ở thế gian, vì được diệu dụng Vô thượng Bồ-đề.

Bồ-tát thọ trì giới trong ba thời nguyện cầu Bồ-đề, vì được chánh quyết định Vô thượng Bồ-đề. Bồ-tát thọ trì giới tất cả căn lành vô thượng đạo, vì được định lực không sợ hãi của Như Lai. Bồ-tát thọ trì giới cung phụng Cha mẹ, Sư trưởng vì được pháp định không gì hơn. Nếu thấy người nghèo cùng kinh sợ Bồ-tát liền thọ trì giới Bồ thí, không sợ hãi vì được phương tiện luận nghị không bị phá hoại trở nạn. Bồ-tát thọ trì giới cứu hộ kẻ bị nạn quan quyền giặc cướp nước lửa vì được các Lực ba-la-mật-đa. Bồ-tát nếu thấy thân tức của Phật, Bồ-tát, Thanh văn và Duyên giác liền trì giới tùy duyên, vì được biến hóa sức thân tức vô thượng. Bồ-tát thọ trì giới hộ trì ở nghiệp thân, khẩu, ý của mọi người, vì được năng lực biết vô lượng tâm của người khác, của Như Lai. Bồ-tát nếu thấy người phóng dật, quên niệm như quên mất diệu nghĩa của ba thừa trong hiện tại vị lai, liền phát nguyện ghi nhớ thọ trì chẳng để lỡ mất cơ hội, Bồ-tát thọ trì giới nghe pháp tích động pháp và thuyết pháp, vì được đầy đủ bốn biện tài không ngần ngại. Bồ-tát thọ trì giới tất cả ba nghiệp thân, khẩu, ý nhiếp thọ phụng hành tất cả căn lành vì muốn cho tất cả chúng sinh được độ, được giải thoát, vì đắc Nhất thiết trí đầy đủ tất cả Phật pháp. Những căn lành như vậy nguyện vì tất cả chúng sinh mà nhiếp thọ phụng hành, khiến

chúng sinh được giải thoát, đặc Nhất thiết trí, đầy đủ tất cả Phật pháp.

Bồ-tát trì giới không thiếu sót, không phá hoại, không hoang dật như vậy. Nếu là người không lực thế tu học được thì nên suy nghĩ như vậy: “Nay tôi sẽ siêng năng cần mẫn tinh tấn, hằng ngày dần dần xa rời các sự sát hại bất thiện. Nay tôi lại cố gắng nỗ lực tinh tấn, hằng ngày từng bước học trì giới cho tốt hơn, cho đến trọn đời chẳng hề lười biếng, chẳng hề lo sầu.

Này Thiện Tỷ! Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, niệm tâm Bồ-đề, tu đạo Bồ-đề, hy vọng Bồ-đề, nguyện cầu Bồ-đề như vậy, thì gọi là căn lành trì giới vô lượng, vô biên. Vì sao? Vì trì giới như vậy, là tối thắng đệ nhất trong tất cả thiện giới. Bồ-tát thọ trì giới này muốn cho tất cả thế gian có bao nhiêu chúng sinh đều phát khởi giới vô lậu, phát khởi giới vô học, sinh khởi giới vô lậu, sinh khởi giới vô học.

Này Thiện Tỷ! Đại Bồ-tát trì giới như vậy, chẳng cho là gian nan mà lấy làm vui thích mau hoàn mãn Giới ba-la-mật-đa.

Thế nào là Đại Bồ-tát hoàn mãn Nhẫn nhục ba-la-mật-đa?

Này Thiện Tỷ! Hoặc tự quyến thuộc hay chúng sinh khác đến đoạt mạng sống của Bồ-tát, trong sự ấy Bồ-tát hoàn toàn không sinh tâm sân hận báo thù. Hoặc có người đến đoạt tài vật của Bồ-tát, cho đến đoạt vợ con hay dùng các sự việc ác, sự khổ hại Bồ-tát, như nói lời ác độc, nói hai lưỡi, nói dối trá, nói lời thêu dệt, sợ hãi, bắt trói, giam nhốt, cầm tù, đánh đập khảo hình, bấy giờ Bồ-tát cũng chẳng sinh tâm sân hận báo thù.

Đối với các sự việc ác khổ làm hại mình, Bồ-tát suy nghĩ rằng: “Đây là nghiệp báo bất thiện do tôi làm ác mà có, tôi tự gây tôi tự thọ. Hoặc đời trước hoặc đời nay tôi đã làm ra, nên bây giờ thọ lấy quả báo, tại sao ở nơi quả báo của mình mà tôi lại giận người.”

Lại nữa, này Thiện Tỷ! Bồ-tát suy nghĩ: “Nếu có kẻ khác đến đoạt mạng sống của tôi cho đến tài vật và vợ con, hoặc nói lời hai lưỡi, lời ác độc, lời dối trá, lời thêu dệt, hoặc gây ra sự sợ hãi như bắt trói, giam nhốt, cầm tù, đánh đập khảo hình, trong các sự khổ ác ấy tôi chẳng nên giận hại lại người. Vì sao? Vì đời nay bị chút khổ não đã không vui vẻ, không chịu đựng được, mà trở lại giận hại người, để rồi đời sau sẽ phải chịu lấy tội báo vô lượng, vô biên trăm ngàn vạn ức nhiều sự khổ não hơn.”

Lại nữa, này Thiện Tỷ! Bồ-tát lại suy nghĩ: “Vì có mạng sống nên đoạn mạng sống, vì có tài vật nên đoạt tài vật, vì có vợ con nên đoạt vợ con, vì có nhĩ căn nên nghe nói lời ác độc, nói hai lưỡi, nói dối trá, nói lời thêu dệt, sợ hãi, bắt trói, giam nhốt, cầm tù, đánh đập khảo hình. Nay tôi tự thọ lấy sự khổ của mạng sống của nhĩ căn và thân thể của mình tại sao lại giận hại người?”

Lại nữa, này Thiện Tỷ! Bồ-tát suy nghĩ: “Thân thể này tất cả sáu căn, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý tức là địa đại, thủy đại, hỏa đại, phong đại tức là vật của mình, là pháp giới, là tự tánh tức là vật của mình là pháp giới là tự tánh, tức là pháp phá hoại pháp dứt diệt pháp hư mất, là pháp khổ, pháp khổ xúc là pháp thọ khổ, nay ở nơi pháp hoại, pháp khổ này sao tôi lại sinh lòng giận thù hại người. Vì sao? Vì tức là vật của mình là pháp giới là tự tánh.”

Lại nữa, này Thiện Tỷ! Bồ-tát lại suy nghĩ: “Bên trong mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý chẳng phải ta chẳng phải của ta; bên ngoài của mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý cũng chẳng phải ta, của ta, người có trí sáng suốt sao lại ở nơi sáu căn nội ngoại chẳng phải ta, của ta này mà trang nghiêm ái nhiễm, sinh ra sân hận mà làm hại người.”

Lại nữa, này Thiện Tỷ! Bồ-tát suy nghĩ: “Trong loài người khổ ít, nọ quý khổ

nhiều, sức sinh khổ nhiều hơn, địa ngục khổ não vô lượng, vô biên không thể kể hết. Bồ-tát còn chẳng muốn thọ khổ ít trong loài người, huống là thọ khổ vô lượng trong ba ác đạo, vì thế tôi không nên giận thù hại người.”

Lại nữa, này Thiện Tý! Bồ-tát lại suy nghĩ: “Nay tôi nếu có thể làm lợi ích cho một người còn chẳng nên có lòng hận thù hại, gây thù chuốt oán với người, huống là tôi sẽ đem pháp nghĩa thâm sâu lợi ích cho tất cả thế gian vô lượng chúng sinh mà phát đại trang nghiêm, đại trang nghiêm xong được Phật thọ ký thăng lên Đại thừa được đầy đủ Phật pháp vô thượng. Trong Phật pháp ấy nên nhẫn chịu, chẳng nên giận thù hại ganh ghét, tranh chấp với người mà nên hành nhẫn nhục lợi ích cho người, khéo hòa giải tranh chấp chẳng hề ganh ghét.”

Này Thiện Tý! Nếu thiện nam, thiện nữ dù bị thọ vô lượng khổ ở nơi địa ngục vô gián, đối với oan gia còn chẳng nên giận thù trả oán làm tổn hại người, lẽ nào ở trong loài người bị khổ chút ít mà sinh lòng giận thù hại người. Đối với kẻ đến gây hại mắng chửi bêu xấu hủy báng, thiện nam, thiện nữ này đều phải nhẫn chịu và còn phát khởi lòng Từ bi thuận tịnh không cấu uế, vì muốn đắc Phật tâm.

Nếu bị dọa nạt bắt bớ đánh đập giam tù, Bồ-tát đều phải nhẫn chịu và nên phát khởi lòng Từ bi, vì muốn trong một niệm phá vỡ màn hắc ám vô minh.

Bồ-tát nhẫn nhục chịu khổ lại còn phát khởi lòng Từ bi vì muốn tất cả chúng sinh dứt trừ sân ái.

Lúc bị cắt tai, Bồ-tát phát khởi lòng Từ bi nhẫn nhục vì muốn tất cả chúng sinh nghe chánh pháp sinh lòng tin.

Lúc bị xẻo mũi, Bồ-tát phát khởi lòng Từ bi nhẫn nhục vì thọ trì giới hương đoan nghiêm vô thượng.

Lúc bị chặt chân, Bồ-tát phát khởi lòng Từ bi nhẫn nhục vì được bốn Thần túc của Như Lai.

Lúc bị chặt tay, Bồ-tát phát khởi lòng Từ bi nhẫn nhục vì muốn nhiếp thủ tất cả chúng sinh được tịch tĩnh.

Lúc bị cắt rời thân thể, Bồ-tát phát khởi lòng Từ bi nhẫn nhục vì muốn hoàn mãn sáu pháp Ba-la-mật-đa.

Lúc bị móc mắt, Bồ-tát phát khởi lòng Từ bi nhẫn nhục vì muốn được Tuệ nhãn.

Lúc bị chặt đầu, Bồ-tát phát khởi lòng Từ bi nhẫn nhục vì muốn được trí tuệ dẫn đạo của Phật.

Bồ-tát nhẫn nhục như vậy, chỉ có ước nguyện cho tất cả chúng sinh được độ được giải thoát, đắc Nhất thiết trí, được đầy đủ tất cả Phật pháp. Nhẫn nhục như vậy là hoàn mãn không thể phá hoại và không mê muội.

Nếu không có năng lực như thế thì chẳng thể học tập như vậy, Bồ-tát này nên suy nghĩ: “Nay tôi nên siêng năng nỗ lực tinh tấn, dần dần xa rời đoạn diệt các pháp không nhẫn nhục và dần dần siêng năng tinh tấn tu tập nhẫn nhục, khiến tâm nhẫn nhục của tôi thêm tăng trưởng, cho đến trọn đời không hề lùi biếng, ưu sầu.”

Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề, niệm tâm Bồ-đề, tu tâm Bồ-đề, hy vọng Bồ-đề, nguyện cầu Bồ-đề như vậy. Bồ-tát này phát khởi chánh hạnh vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ căn lành nhẫn nhục như vậy, vì muốn cho tất cả chúng sinh ở trong thế gian phát khởi vô lậu nhẫn nhục, phát khởi vô học nhẫn nhục, sinh khởi vô lậu nhẫn nhục, sinh khởi vô học nhẫn nhục.”

Này Thiện Tý! Đại Bồ-tát hành nhẫn nhục như vậy chẳng lấy làm khó mà còn

sinh vui mừng để mau đầy đủ Nhẫn nhục ba-la-mật-đa.

Thế nào là Đại Bồ-tát đầy đủ Tinh tấn ba-la-mật-đa?

Này Thiện Tỷ! Bồ-tát phải suy nghĩ như vậy: “Trong mười phương này mỗi phương đều có vô lượng thế giới, mỗi thế giới có vô lượng, vô biên chúng sinh tu tập không có giới hạn, nay tôi nên phát trang nghiêm khiến chúng sinh này được lợi ích rộng lớn, được vui rộng lớn. Lại vì quan sát biết vô lượng, vô biên chúng sinh do pháp sở duyên mà sinh lợi ích khoái lạc và phát khởi pháp thiện căn, nên tôi trong vô lượng ngày đêm, hoặc tâm phóng dật, hoặc khởi tạp niệm, hoặc lúc ngủ nghỉ, trong mỗi niệm thường tăng trưởng phước đức, trong mỗi niệm phát khởi vô lượng, vô biên căn lành Bồ-đề. Nay tôi nên biết vì trong mỗi niệm phát khởi thêm lớn vô lượng căn lành Bồ-đề thì thành Vô thượng Bồ-đề không khó. Do duyên cố này mà tôi thấy Bồ-tát rất là dễ được. Vì thế nên người muốn được đạo Vô thượng thì trọn đời chẳng nên lười biếng.”

Này Thiện Tỷ! Đại Bồ-tát lại suy nghĩ: “Ở trong vô lượng, vô biên thế giới; nếu Bồ-tát có thể làm cho chúng sinh trong một thế giới được xa rời tất cả khổ, tôi còn ở trong mỗi niệm phát khởi thêm lớn vô lượng căn lành, hướng là có thể làm cho chúng sinh trong vô lượng, vô biên thế giới xa lìa những khổ ba ác, là đạo sinh, già, bệnh, chết, thương xa lìa, oán gặp gỡ.”

Lại nữa, này Thiện Tỷ! Đại Bồ-tát suy nghĩ: “Trong một niệm, nếu Đại Bồ-tát muốn cho chúng sinh trong vô lượng, vô biên thế giới xa lìa tất cả khổ, Bồ-tát này cũng ở trong một niệm phát khởi thêm lớn được vô lượng căn lành, hướng là muốn khiến suốt đời vị lai sau này tất cả chúng sinh trong vô lượng, vô biên, vô số thế giới xa lìa những khổ ba ác đạo là sinh, già, bệnh, chết, thương xa lìa, oán gặp gỡ.”

Lại nữa, này Thiện Tỷ! Bồ-tát phải suy nghĩ: “Nếu có người muốn được pháp Thanh văn, Duyên giác, trong mỗi niệm, người này còn phát khởi thêm lớn vô lượng, vô biên căn lành, hướng là người muốn có thiện nam, thiện nữ thành tựu đầy đủ Phật pháp vô lượng, vô biên oai lực. Người này do bốn nhân, bốn duyên, bốn cảnh giới trong ngày đêm, hoặc tâm phóng dật hoặc sinh niệm khác hoặc lúc ngủ nghỉ, trong từng mỗi niệm tu tập bốn vô lượng, vô biên căn lành, phát khởi thêm lớn tư lương Bồ-đề. Nay tôi nên biết trong mỗi niệm phát khởi thêm lớn bốn vô lượng căn lành, thì dễ dàng thành Vô thượng Bồ-đề và tôi quan niệm Bồ-đề rất dễ đắc. Thế nên người muốn đắc đạo Bồ-đề, thì trọn đời chẳng nên lười biếng.”

Ví như bốn biển lớn, hoặc Nam, Bắc, trên, dưới, đều dễ biết được bến bờ, biển lớn tư lương Bồ-đề bốn vô lượng căn lành rất khó biết ngần mé, nay tôi vì sao lại chẳng ở trong mỗi niệm phát khởi thêm lớn tư lương Bồ-đề bốn vô lượng căn lành. Do đó nên người muốn thành đạo vô thượng, thì trọn đời chẳng nên lười biếng.

Lại nữa, này Thiện Tỷ! Bồ-tát suy nghĩ: “Ngay cả những chúng sinh như sư tử, chồn sói, kên khách, quạ chim, muỗi ruồi, rận chét đã được đạo Vô thượng rồi, ta nay sinh trong loài người mà lại lười biếng được sao. Vì thế nên người muốn thành đạo Vô thượng thì trọn đời chẳng nên lười biếng.”

Này Thiện Tỷ! Bồ-tát suy nghĩ: “Đã có hàng trăm hàng ngàn người thành đạo Vô thượng rồi, mà nay riêng mình tôi chưa thành được. Mười phương thế giới hiện tại vị lai có hằng sa chư Phật Thế Tôn hiện thành sẽ thành, thế nên nay tôi trọn đời chẳng nên lười biếng.”

Này Thiện Tỷ! Bồ-tát này nên suy nghĩ: “Nếu có chánh pháp do Phật nói hoặc do Thanh văn hay do Bồ-tát nói cho đến hoặc do kẻ cuồng ngu vì Phật mà nói, như là Bồ

thí ba-la-mật-đa, Trì giới ba-la-mật-đa, Nhẫn nhục ba-la-mật-đa, Tinh tấn ba-la-mật-đa, Thiền định Ba-la-mật-đa, Bát-nhã ba-la-mật-đa, thì Bồ-tát này hoàn mãn Phật pháp muốn thành đạo Vô thượng, muốn đắc Nhất thiết trí, ở nơi chánh pháp ấy siêng tu tinh tấn như cứu lửa cháy đầu, thọ trì đọc tụng thuộc lòng, suy gẫm nhận hiểu vì người mà giải nói, trí tuệ tinh tấn nhất tâm tư duy. Nếu trong tất cả chúng sinh có chỗ nào Phật pháp được tuyên thuyết, thì dù cho bị nạn đao gậy, Bồ-tát này vẫn nỗ lực đi đến chỗ ấy để nghe thuyết pháp. Hoặc có chúng sinh tu nghiệp báo vui, hoặc vui hiện đời hay vui đời sau, bấy giờ Bồ-tát liền dùng pháp lành diệu nghĩa đúng như pháp để tá trợ, với pháp lành ấy tự mình cũng lại siêng năng tinh tấn hơn.”

Bồ-tát này tự đem thân thể mình bố thí cho chúng sinh khiến họ được tự tại; ví như bốn đại, trong ấy tất cả chúng sinh được tự tại tùy ý thọ dụng, Bồ-tát đem thân thể bố thí cho người, tự tại thọ dụng cũng như vậy, trí tuệ tinh tấn nhất tâm tư duy.

Bồ-tát này dù cho có nạn đao gậy, vẫn thường trụ trong Tam bảo và đối với các Sư trưởng gây ốm, già bệnh khổ, nghèo cùng, luôn cung kính cúng dường, siêng năng tinh tấn như cứu lửa cháy đầu.

Tùy tâm chúng sinh, Bồ-tát này dùng Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành và Đồng sự, tùy theo chỗ nên mà nhiếp thủ họ. Người muốn được Thanh văn thừa thì điều phục an trí họ trụ Thanh văn thừa, người muốn được Duyên giác thừa thì điều phục an trí họ trụ Duyên giác thừa, người muốn được Bồ-tát thừa thì điều phục an trí họ trong Bồ-tát thừa, Bồ-tát thực hành trí tuệ, tinh tấn như cứu lửa cháy đầu.

Vì thiện pháp và vì nhân duyên sáu pháp Ba-la-mật-đa nên Bồ-tát chẳng kể lạnh nóng, đói khát, muỗi mòng gió thổi, nắng đốt người hại, mắng nhiếc chê bai, mỗi nhọc ngủ nghỉ các sự khổ não, trong những trạng thái ấy, cho đến trọn đời Bồ-tát chẳng hề bám niệm đến. Bồ-tát thực hành trí tuệ, tinh tấn như cứu lửa cháy đầu, dù bị nạn đao gậy cũng chẳng hề lùi biếng.

Vì nhân duyên đạo Vô thượng nên Bồ-tát này có thể chịu các sự khổ, như là ác đạo A-tu-la trong nhân gian, Bồ-tát chẳng cho đó là khó, Bồ-tát trí tuệ, tinh tấn như cứu lửa cháy đầu. Bồ-tát này bền vững tinh tấn ý chí vững chắc muốn ra khỏi thế gian thành sức tinh tấn vô thượng của Phật, muốn được Tinh tấn ba-la-mật-đa, hưởng đến Tinh tấn ba-la-mật-đa, nguyện cho chúng sinh đắc độ giải thoát, vì đắc Nhất thiết trí hoàn mãn tất cả Phật pháp vậy. Bồ-tát tự nghĩ rằng: “Nay tôi hưởng đến Tinh tấn ba-la-mật-đa, nguyện cho chúng sinh đắc độ giải thoát để đắc Nhất thiết trí đầy đủ tất cả Phật pháp vậy. Tinh tấn như thế là đầy đủ, không thể phá hoại, không mê muội.”

Nếu là người không đủ năng lực học tập hoàn mãn thì nên suy nghĩ rằng: “Nay tôi phải siêng năng tinh tấn mãi mãi, dần dần dứt trừ lười biếng và càng siêng năng tinh tấn hơn, dần dần khéo học tinh tấn làm cho tinh tấn ấy lần lần rộng lớn đầy đủ, trọn đời chẳng lười biếng chẳng ưu tư phiền muộn.”

Bồ-tát phát khởi tâm Bồ-đề, niệm tâm Bồ-đề, tu tâm Bồ-đề, hy vọng Bồ-đề như vậy. Đây gọi là vô lượng, vô biên, vô số thiện Tinh tấn ba-la-mật-đa. Vì sao? Vì tinh tấn như vậy là tối thắng đệ nhất trong những thiện pháp tinh tấn khác, muốn tất cả chúng sinh ở thế gian này, ở khắp mọi nơi đều phát khởi vô lậu tinh tấn, phát khởi vô học tinh tấn, khởi sinh vô lậu tinh tấn, sinh khởi vô học tinh tấn.

Này Thiện Tý! Bồ-tát như vậy hành tinh tấn chẳng cho là gian khó mà lấy làm vui thích, mau hoàn mãn Tinh tấn ba-la-mật-đa.

